

Bản án số: 152/2018/HNGĐ-ST
Ngày 15-11-2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Hưng

Ông Đoàn Quốc Thống

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 303/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 291/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Đ, sinh năm 1989 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1983 (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại biên bản hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị Đ trình bày:* Năm 2016 chị với anh T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh T không quan tâm lo lắng cho vợ con và còn kiếm chuyện chửi mắng, đánh đập chị. Do đó vợ chồng đã sống ly thân hơn 02 tháng nay. Nay chị xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh T nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị với anh T có người con chung tên Lê Thảo Tr sinh ngày 14/7/2017. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản hòa giải ngày 25 tháng 9 năm 2018 và tại phiên tòa bị đơn anh Lê Văn T trình bày: Anh thống nhất về thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn, có 01 người con chung, không có tài sản chung và nợ chung đúng như chị Đ trình bày. Còn về nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Đ không làm tròn bổn phận làm dâu nên vợ chồng có xảy ra cự cãi và anh có đánh chị Đ một lần, nhưng nguyên nhân mâu thuẫn không đáng để vợ chồng phải ly hôn nên anh yêu cầu Tòa án hàn gắn tình cảm vợ chồng. Về con chung trường hợp Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì anh không đồng ý giao con chung cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con, về tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Chị Đ khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh T là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ và anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân giữa chị Đ và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa chị Đ cương quyết yêu cầu ly hôn với anh T nhưng anh T không đồng ý ly hôn. Xét thấy trong thời gian chung sống chị Đ với anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn và từ khi hòa giải đến nay anh T không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng có hiệu quả. Mặt khác, hiện chị Đ và anh T đã sống ly thân hơn 02 tháng nay. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đ về việc xin ly hôn với anh T.

Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống chị Đ với anh T có một người con chung tên Lê Thảo Tr. Chị Đ và anh T cùng yêu cầu được nuôi con. Tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Xét thấy người con chung tên Lê Thảo Tr đến thời điểm xét xử dưới 36 tháng tuổi, chị Đ và anh T không thỏa thuận được về việc nuôi con chung, nhưng con chung hiện do chị Đ nuôi dưỡng và chị Đ có đủ điều kiện để trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đ về việc được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Lê Thảo Tr, sinh ngày 14/7/2017.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Đ không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ và anh T xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình chị Đ phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

** Tuyên xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phan Thị Đ với anh Lê Văn T.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Lê Thảo Tr, sinh ngày 14/7/2017 cho chị Phan Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Phan Thị Đ phải chịu 300.000 đồng. Ngày 26 tháng 9 năm 2018 chị Đ đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012225 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được đối trừ chuyển thu án phí.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Hận